TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày 16/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Sơn** - Nghề nghiệp: Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Định Quán.

2. Ông **Hoàng Văn Đông** – Nghề nghiệp: Cán bộ huyện đoàn huyện Định Quán.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền Trang –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Văn Hội** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 80/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Trịnh Triệu V, sinh ngày 07/6/2002, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm V Leo, sinh năm 1979 và bà Trịnh Thị A, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được khởi tố tại ngoại, áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Ông **Phạm V Leo**, sinh năm 1979 và bà **Trịnh Thị A**, sinh năm 1982; nơi cư trú: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai là cha ruột và mẹ ruột của bị cáo, ông Leo ủy quyền cho bà An theo V bản ủy quyền ngày 14/7/2019 (Có mặt bà An, ông Leo vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Đặng Bửu T**, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai là người bào chữa cho bị cáo Phạm Trịnh Triệu V (Có mặt).

Người làm chứng: Anh **Phạm Tuấn A**, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 50 phút ngày 26/01/2019, tại khu vực đường thuộc phố 7, ấp 4, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Định Quán bắt quả tang Phạm Trịnh Triệu V đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạm Trịnh Triệu V là người chưa thành niên và là đối tượng nghiện ma tuý đá.

Quá trình điều tra Phạm Trịnh Triệu V khai nhận như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 25/01/2019, do có nhu cầu sử dụng ma tuý đá nên V đi đến khu vực "Chợ đêm" thuộc thị trấn Định Quán tìm gặp đối tượng tên Phúc (không rõ nhân thân, lai lịch). V và Phúc góp chung số tiền 100.000 đồng mua ma tuý để cùng sử dụng chung. Sau khi sử dụng ma túy xong, do cần ma tuý để dành sử dụng, nên V đã nhờ Phúc mua giúp 300.000 đồng ma tuý đá, Phúc đồng ý. Sau đó, Phúc điện thoại cho đối tượng tên Hà (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma tuý và hẹn với Hà khoảng 23 giờ cùng ngày Hà mang ma tuý đến giao cho V tại phía trước cổng quán "Karaoke Hoàng Phát" ở khu vực ngã ba Gia Canh. Đến giờ hẹn V ra trước cổng quán đợi Hà, tại đây Hà hỏi V có dụng cụ sử dụng ma tuý đá (Nỏ) chưa thì V nói "chưa có", nên Hà nói với V mua thêm nỏ với giá tiền 50.000 đồng, V đồng ý. Tổng cộng V đưa cho Hà số tiền 350.000 đồng để mua ma tuý, rồi Hà nói V đứng đợi. Sau đó, Hà bỏ đi một lúc thì có 01 người thanh niên đi xe môtô hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số) đến giao cho V 01 bịch ma tuý và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma tuý. Sau khi có ma tuý, V để nỏ thủy tinh vào túi quần, còn bịch ma tuý thì V săn ống quần lên thành nếp và cho ma tuý vào bên trong cất dấu, rồi V đi bộ về phòng trọ của bạn nghỉ. Khi V đi đến gần khu vực sân bóng đá "Bảo Quang", thuộc phố 7, ấp 4, xã Phú Lợi, huyện Định Quán thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Phạm Trịnh Triệu V đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 bịch nylon hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng, thu giữ trên ống quần bên trái của Phạm Trịnh Triệu V (V khai nhận là ma tuý đá). Đã được niêm phong có chữ ký của Phạm Trịnh Triệu V, người làm chứng Trần Tuấn Anh và dấu mộc đỏ của Công an xã Phú Lợi (ký hiệu là M); 01 nỏ thuỷ tinh.

Căn cứ bản Kết luận giám định số 136/PC09-GĐMT ngày 12/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có T lượng là: 0,2506 gam, loại: Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2046 gam).

Tại cáo trạng số 53/CT-VKS-HS ngày 12/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Phạm Trịnh Triệu V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo cụ thể như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Trịnh Triệu V từ 12 đến 14 tháng tù giam.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 136/PC09 - GĐMT ngày 12/02/2019 có chữ ký của bà Phạm Thị Mai Hương là giám định viên và ông Nguyễn Đức Chiến đại diện cơ quan cảnh sát điều tra có đóng dấu tròn niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai và 01 nỏ thuỷ tinh.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, kết luận của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự về khối lượng Methamphetamine là chính xác. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Tại phiên tòa ông Đặng Bửu T, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Ông T cho rằng định tội danh đối với bị cáo là chưa thuyết phục cần xem xét lại các yếu tố cấu thành tội danh đối với bị cáo, vì hành vi của bị cáo không xâm phạm đến khách thể là quản lý độc quyền của Nhà nước. Cần xem xét thêm 3 tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo tại điểm h, i, s của Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo là người chưa thành niên, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm T, chưa gây hậu quả, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải vì vậy mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nặng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và có thể áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với hành vi của bị cáo là phù hợp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là đã căn cứ vào các quy định của pháp luật nên giữ nguyên quan điểm truy tố và không tranh luận gì thêm đối với người bào chữa cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[2] Về tính hợp pháp những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và những người tham gia tố tụng cung cấp: Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Những chứng cứ do bị cáo cung cấp là hợp pháp.

[3] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 03 giờ 50 phút ngày 26/01/2019, tại khu vực đường thuộc phố 7, ấp 4, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Định Quán bắt quả tang Phạm Trịnh Triệu V đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với mục đích để sử dụng có T lượng 0,2506 gam (sau giám định còn lại 0,2046 gam), loại: Methamphetamine.

Như vậy, có căn cứ để kết tội bị cáo, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm T của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đặc biệt, bị cáo là người chưa thành niên cho đến khi xét xử và khi phạm tội bị cáo mới được 16 tuổi 07 tháng 20 ngày, theo quy định Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự trong trường hợp này nếu hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên là 16 tháng thì hình phạt đối với bị cáo chỉ bằng ¾ của 16 tháng. Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay tệ nạn xã hội đang diễn biến hết sức phức tạp và tinh vi, biến tướng dưới nhiều hình thức nhất là tệ nạn ma túy, xã hội đang kiên quyết đấu tranh, phòng ngừa đối với loại tội phạm này, mặt khác bị cáo là người nghiện ma túy và có hành vi tàng trữ trái phép, bị bắt quả tang về hành vi nêu trên và đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên việc áp dụng các hình phạt và biện pháp giáo dục khác sẽ không có tác dụng răn đe, phòng ngừa do đó bị cáo chỉ được xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt khi lượng hình và phải là hình phạt tù.

[5] Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, đã được niêm phong (ký hiệu M). Căn cứ bản Kết luận giám định số 136/PC09 - GĐMT ngày 12/02/2019 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có T lượng là: 0,2506 gam, loại: Methamphetamine, sau giám định còn lại khối lượng là 0,2046 gam). Đây là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nỏ thuỷ tinh là dụng cụ dùng vào việc phạm tội, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối tượng tên Hà, Phúc và đối tượng giao ma túy cho bị cáo: Bị cáo không xác định được nhân thân lai lịch của những đối tượng này, qua xác minh tại địa phương không có đối tượng nào tên Hà và Phúc như bị cáo trình bày và không xác định được đối tượng giao ma túy cho bị cáo, nên tách ra khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: Xét đề nghị của ông Đặng Bửu T, trợ giúp viên pháp lý là hợp tình hợp lý đối với tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, còn lại ông T đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, i đối với bị cáo là không phù hợp bởi trong trường hợp này các căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Viện kiểm sát xem xét một cách đầy đủ và toàn diện khi đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa ông T không đưa ra được

thêm tình tiết gì mới và có căn cứ khác để xem xét giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo nên yêu cầu của ông T là không có căn cứ và không được chấp nhận.

[10] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trịnh Triệu V phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**

1. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Phạm Trịnh Triệu V 01** (một) **năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 gói niêm phong vụ số 136/PC09 - GĐMT ngày 12/02/2019 có chữ ký của Phạm Thị Mai Hương, ông Nguyễn Đức Chiến có đóng dấu tròn niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai và 01 nỏ thuỷ tinh.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2019).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và bà Trịnh Thị An có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Phạm V Leo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết công khai.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THA dân sự Định Quán;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Tuấn